TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 223/2023/HNGĐ-ST
Ngày 27 tháng 9 năm 2023
V/v tranh chấp: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Ngô Thanh Sơn**

- *Các Hội thẩm nhân nhân dân*:

- Bà **Lê Thị Hồng Trang.**

- Ông **Nguyễn Văn Trạng.**

- *Thư ký phiên tòa*: Ông **Phạm Nhật Minh**- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa*: Ông Bà **Phạm Trà My**– Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 293/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

** Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Ngọc V, sinh năm 1985 (Xin vắng mặt).
Nơi cư trú: Số E H, phường C, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.
** Bị đơn:* Anh Dương Văn P, sinh năm 1990 (vắng mặt).
Nơi cư trú: Số F N, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Ngọc V trình bày:*

Chị V và anh Dương Văn P cưới nhau năm 2015 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang vào năm 2017. Sau khi kết hôn nhân giữa chị V và anh P không hạnh phúc phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, đã ly thân nhau hơn 03 năm. Nay chị V yêu cầu được ly hôn với anh Dương Văn P.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Dương Lê Quốc V1, sinh ngày 04/9/2015 hiện đang sống cùng anh P. Khi Ly hôn, chị V đồng ý để anh P tiếp tục là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V1. Chị V không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Anh Dương Văn P vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp "Ly hôn".

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Dương Văn P đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Chị Lê Thị Ngọc V có đơn đề ngị xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với anh P và chị V.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Ngọc V và anh Dương Văn P chung sống với nhau từ năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang vào năm 2017 nên hôn nhân giữa V và anh P là hợp pháp. Quá trình chung sống, chị V trình bày sau khi kết hôn thì hôn nhân giữa chị V và anh P không hạnh phúc phát sinh nhiều mâu thuẫn, sống chung không hòa hợp. Nay nhận thấy tình cảm không còn nên chị V yêu cầu được ly hôn với anh P. Xét thấy, mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc, để đạt được mục đích trên vợ chồng phải yêu thương, chăm sóc và tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt. Hiện nay theo chị V trình bày hôn nhân giữa chị V và anh P không còn hạnh phúc. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến nay mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh P vắng mặt không lý do cho thấy anh P không có thiện chí hàn gắn hôn nhân. Mặc khác, chị V và anh P đã sống ly thân nhau hơn 03 năm nhưng không có giải pháp đoàn tụ nên hôn nhân giữa chị V và anh P đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị V là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị V và anh P có 01 con chung tên Dương Lê Quốc V1, sinh ngày 04/9/2015 hiện đang sống cùng anh P. Khi Ly hôn, chị V đồng ý để anh P tiếp tục là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V1. Để không làm sáo

trộn cuộc sống sinh hoạt bình thường của trẻ cần giao cháu V1 cho anh P tiếp tục là người trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị V không ai phải cấp dưỡng nuôi con do anh P chưa có yêu cầu.

[5] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[7] Về án phí: Chị Lê Thị Ngọc V phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[8] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định mặc dù đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Ngọc V.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83, 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Ngọc V

-Về hôn nhân: Chị Lê Thị Ngọc V được ly hôn với anh Dương Văn P

-Về con chung: Giao cháu Dương Lê Quốc V1, sinh ngày 04/9/2015 cho anh Dương Văn P tiếp tục là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

+Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Ngọc V không phải cấp dưỡng nuôi con do anh P chưa có yêu cầu.

+Chị Lê Thị Ngọc V được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

-Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Về án phí:

Chị Lê Thị Ngọc V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị V đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0023764 ngày 08/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Mỹ Tho nên xem như nộp xong án phí.

3/ Các đượng sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP Mỹ Tho,
- CC THADS TP Mỹ Tho;
- UBND phường 2, TP Mỹ Tho;
- Đương sự,
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thanh Sơn